

**HÒA AN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-PT

Ngày 21 - 05 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hoàng

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài

2. Ông Thái Văn Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Bảo Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLPT-HS ngày 20/4/2021 đối với bị cáo Phạm Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HSST ngày 15/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn A, sinh năm 1990, tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Tống Thị H; chưa có vợ và con;

Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 12/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, thời hạn 22 tháng. Bị cáo Phạm Văn A được Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang cho phép về để mổ lấy dị vật, thời hạn từ ngày 28/4/2020 đến ngày 13/5/2020 nhưng sau khi hết thời hạn phép Ao không trở về trung tâm để chấp hành cai nghiện ma túy nên ngày 15/5/2020 cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang đã ra Quyết định truy tìm số 140/QĐ-CSĐTTCNMT đối với Phạm Văn A;

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, không đi học cho đến khi bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện sau đó phạm tội.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, còn có người tham gia tố tụng không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/8/2020, Phạm Văn A đến khu vực bên xe Đ, thành phố Đ, tỉnh An Giang gặp L (không rõ họ, địa chỉ), A nói với L “Tao lên đây rủ mày kiếm gì làm”, nghĩa là A rủ L đi trộm cắp tài sản. L đồng ý. A điều khiển xe mô tô của L nhưng A không nhớ biển số, chở L chạy trên tuyến quốc lộ 91 theo hướng Đ – X để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang, A gặp Từ Minh T đang đi bộ cặp lề đường bên phải theo hướng Đ – Long Xuyên. Ao nẩy sinh ý định xin tiền của T, A cho xe quay đầu lại chạy về hướng X - Đ, A nói với L: “Tao sẽ chặn thẳng T lại xin tiền đồ xăng”, L cũng đồng ý.

A điều khiển xe mô tô đến chặn ngay trước mặt T, L bước xuống xe và dùng tay phải cầm dao kề vào cổ T không chế, A nói với T “Cho tao 20.000 đồng để đồ xăng”, L nói với T “Mày không đưa tiền tao cắt cổ mày luôn”. T kéo khóa túi đeo trước ngực định lấy tiền đưa cho L, thì L dùng tay trái thọc vào trong túi lấy số tiền 140.000 đồng. Cùng lúc, A dùng tay phải lục túi quần bên phải của T lấy 01 điện thoại di động hiệu SamSung S20 ULTRA. T dùng tay giật lại điện thoại di động thì A nói với T “Mày không đưa điện thoại thì tao lấy sợi dây chuyền của mày”; L nói với T “Mày không đưa điện thoại tao cắt cổ mày luôn”. T sợ A và L sẽ lấy luôn sợi dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 02 chỉ đang đeo trên cổ nên đưa điện thoại cho A.

Sau khi A và L lấy được điện thoại và tiền của T, A điều khiển xe mô tô chở L đi mua ma túy cùng sử dụng, còn điện thoại di động L cất giữ. Ngày 03/8/2020, T đến Công an trình báo nội dung sự việc. Ngày 17/9/2020, A bị khởi tố, truy tố về hành vi Cướp tài sản, đến ngày 12/10/2020 A bị bắt.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C số 31 ngày 12/8/2020, kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung S20 ULTRA, màu đen đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.300.000 đồng.

Bị hại Từ Minh T trình bày phù hợp với nội dung vụ án. T yêu cầu A và L trả lại điện thoại di động hiệu SamSung S20 ULTRA và số tiền 140.000 đồng, đồng thời xử lý hình sự đối với A và L.

Tại cơ quan điều tra, bị can Phạm Văn A khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. A quen biết L khi đi cai nghiện, chỉ nghe L nói nhà ở thành phố Đ, tỉnh An Giang còn cụ thể ở đâu thì không rõ.

Cáo trạng số: 58/CT-VKSCP ngày 01/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số: 11/2021/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A phạm tội “Cướp tài sản”;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ bị cáo bị tạm giam (ngày 12/10/2020).

Ngoài ra án còn tuyên về các vấn đề trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự trong vụ án.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kêu oan cho rằng mình không thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn A kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Phạm Văn A về tội “Cướp tài sản” và tuyên phạt mức án 08 năm 06 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo kêu oan cho rằng mình không thực hiện hành vi phạm tội nhưng không đưa ra tình tiết nào mới làm cơ sở xem xét cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Phạm Văn A kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kêu oan không thừa nhận đã thực hiện hành vi cướp tài sản của ông T như nội dung cáo trạng. Lý do ở cơ quan điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là do bị bệnh chảy máu đầu nên mới khai như

vậy, chứ bị cáo không đi cùng với L cướp tài sản của ông T và cũng không quen biết với đối tượng L.

Đối với nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngày 16 tháng 03 năm 2021 bị cáo cũng không biết, đơn do cán bộ viết sẵn, đưa cho bị cáo lẫn tay chứ không biết nội dung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A thì thấy:

Tại đơn kháng cáo bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên tại phiên tòa thì bị cáo kêu oan cho rằng mình không thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai này là không có căn cứ để chấp nhận, bởi lẽ tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận là mình không bị bức cung nhục hình dưới bất cứ hình thức nào, lời khai bị cáo từ khi bị tạm giữ cho đến khi kết thúc điều tra và trong các bản tự khai do người khác viết hộ và bị cáo đã lẫn tay, điểm chỉ hoàn toàn có sự nhất quán với nhau về nội dung và lời khai này phù hợp với lời khai của người bị hại, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xét xử bị cáo với tội danh: “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Việc bị cáo cho rằng do mình bị bệnh nên mới khai nhận như vậy là hoàn toàn không có căn cứ để chấp nhận.

Xét thấy bị cáo là một người đã trưởng thành, khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc lười lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân, lợi dụng lúc đêm tối, đường vắng về bị cáo đã cùng với L thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực rồi sau đó cướp tài sản của ông Từ Minh T. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản mà còn đe dọa đến tính mạng và sức khỏe của người bị hại.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.440.000 đồng. Nhân thân bị cáo là không tốt, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 12/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, thời hạn 22 tháng. Tuy nhiên bị cáo đã không chấp hành đúng nội quy, quy chế của cơ sở cai nghiện khi cho phép bị cáo về để chữa bệnh bị cáo đã không quay lại sau đó cơ sở cai nghiện phải ra quyết định truy tìm bị cáo.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Khi lượng hình, Cấp sơ thẩm có xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù là hoàn toàn có căn cứ, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội. Đây không phải là mức án nặng như bị cáo trình bày. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan cho rằng mình không thực hiện hành vi phạm tội nhưng không đưa ra được tình tiết, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu của mình, nên không có cơ sở để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Văn A phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ bị cáo bị tạm giam (ngày 12/10/2020).

Bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HSST ngày 15/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện C (2);
- Công an huyện C (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06(1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Hoàng

